

Bản án số: **03/2024/HS-ST**
Ngày: 12 - 01 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nhữ Văn Vinh và ông Phạm Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị May – Thẩm tra viên TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

LÊ MẠNH C - sinh năm 1985.

Nơi sinh: Phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Nơi cư trú: TDP B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Lê Văn L - đã chết và bà: Nguyễn Thị N - sinh năm 1962; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Họ và tên vợ: Phạm Thị D - sinh năm 1986; Bị cáo có 3 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án; Tiền sự; Nhân thân: Không.

Tạm giữ; Tạm giam: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Lương Thị Việt H - đã chết.

Người đại diện hợp pháp cho bà Lương Thị Việt H:

+ Ông Vũ Xuân K, sinh năm 1948 (là chồng bà H);

+ Chị Vũ Thị Kim L1, sinh năm 1973 (là con bà H).

Đều trú tại: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Vũ Bảo N1, sinh năm 1977 (là con bà H).

Nơi cư trú: KĐT M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp cho bà Lương Thị Việt H ủy quyền cho: Chị Vũ Thị Kim L1, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Chị L1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Bà Nguyễn Thảo H1, sinh năm 1973 (*vắng mặt*).

+ Anh Thân Mạnh H2, sinh năm 1999 (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Mạnh C có giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 26/4/2021, có giá trị đến ngày 26/4/2026. Ngày 01/01/2022, C ký hợp đồng lao động lái xe ô tô đầu kéo cho Công ty TNHH V có trụ sở tại tổ F, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam do bà Đỗ Thị H3, sinh năm 1980 là Giám đốc. C được giao xe ô tô đầu kéo BKS 90H - 005.12 kéo theo rơ moóc BKS 90R - 008.49 để vận chuyển hàng hóa theo điều động của công ty.

Khoảng 04 giờ ngày 20/10/2023, C điều khiển xe ô tô trên đi từ tỉnh Hà Nam theo Quốc lộ A qua địa phận tỉnh Hưng Yên đi đến Quốc lộ C qua cầu Cống Tranh, xã T, huyện B để đến tỉnh Bắc Ninh nhận hàng. Khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày, C điều khiển xe đi đến khu vực ngã 5 mới, nơi giao nhau có đèn tín hiệu giao thông giữa Quốc lộ C với Tỉnh lộ 392 và đường liên xã T - xã V, thuộc địa phận khu I, thị trấn K, huyện B. Khi thấy tín hiệu đèn xanh, C bật xi nhan chuyển hướng rẽ phải vào Tỉnh lộ 392 hướng về xã T. Cùng lúc này, bà Lương Thị Việt H đang đi xe đạp sang đường phía bên phải xe của C hướng Quốc lộ C đi xã V, do thiếu chú ý quan sát nên phần chắn bùn dẹt bánh sau bên phải rơ moóc va chạm vào xe đạp của bà Lương Thị Việt H làm bà H bị ngã xuống đường, toàn bộ dẹt bánh sau bên phải rơ moóc chèn qua người làm bà H tử vong tại hiện trường.

Khám nghiệm hiện trường tại nơi xảy ra tai nạn, xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là mặt đường Tỉnh lộ 392 có bề rộng 10,8m, tại đoạn Km 00+300 thuộc địa phận thị trấn K. Khu vực này là khu vực ngã 5 giao cắt giữa Quốc lộ C cũ với Tỉnh lộ 392, ngoài ra còn có đường vào xã V vào khu vực giao cắt tạo thành ngã 5. Mặt đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bằng phẳng, có đầy đủ hệ thống báo hiệu đường bộ và vạch sơn trên mặt đường, đèn tín hiệu giao thông. Thống nhất lấy chiều đi từ Bưu điện huyện B cũ hướng xã T của Tỉnh lộ 392 để xác định trái, phải, lấy mép đường phải làm chuẩn, lấy cột Km 00 +300 làm mốc. Đo từ điểm mốc về phía Bưu điện huyện cũ 8m là tâm bánh xe phía sau của xe đạp đang nằm đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe hướng T, đuôi xe hướng bưu điện huyện B, tâm bánh trước và bánh sau cách chuẩn lần lượt là 1,7m và 1,5m; Đối diện bánh xe phía trước của xe đạp là điểm đầu vết máu kéo dài về phía xã T KT (3,2 x 0,6)m, điểm đầu cách chuẩn 2,8m, điểm cuối cách chuẩn 4,2m; điểm cuối vết máu này là vị trí đầu của thi thể nạn nhân đang nằm sấp trên mặt đường, đầu hướng mép trái đường, chân hướng mép phải đường, đầu nạn nhân cách chuẩn 4,2m, gót chân phải và gót chân trái cách chuẩn lần lượt là 2,7m và 3,1m; Đo từ đầu nạn nhân về phía Thái Học 1m là tâm bánh xe sau cùng bên phải của rơ moóc BKS 90R - 008.49 được kéo bởi đầu kéo BKS 90H - 005.12 đang đỗ trên đường, đầu xe hướng T, đuôi xe hướng Bưu điện huyện, tâm bánh trước và tâm bánh sau xe đầu kéo phía bên phải cách chuẩn lần lượt là 4,55m và 4,8m; T bánh sau cùng bên phải của rơ moóc cách chuẩn là 3,8m.

Khám xe ô tô đầu kéo BKS 90H - 005.12 kéo theo rơ moóc BKS 90R 008.49 liên quan đến tai nạn, xác định: Chấn bùn giàn lốp bánh sau bên phải rộng 60cm, tại mặt trước góc phía ngoài để lại vùng vết cọ sát làm sạch bột sạn trắng theo chiều từ dưới lên trên, từ trong ra ngoài trên diện (23 x 11)cm, điểm cao nhất cách đất 88cm.

Khám xe đạp liên quan đến tai nạn, xác định: Mặt sau yên xe để lại vùng vết cọ sát xước cao su, chiều hướng sau lại trước, trái qua phải KT (10 x 2,5)cm, yên xe bị xoay ngược về phía sau, bề mặt vùng vết còn dính bột sạn trắng, điểm thấp nhất cách đất 89cm; Mặt ngoài cạnh bên trái gác ba ga vùng vết cọ sát từ sau lại trước KT (10 x 3)cm, bề mặt còn dính bột sạn trắng; G chở hàng trước đầu xe tại phần phía dưới bên phải bị cong bẹp theo để lại màu chiều phải qua trái, ngoài vào trong trên diện (24 x 18)cm, giỏ hàng bị biến dạng, xô lệch; Cạnh ngoài đầu tay nắm bên trái để lại vết cọ sát xước nhựa theo chiều trước lại sau

KT (1 x 1)cm; Mặt ngoài đầu tay phanh bên trái để lại vết cọ sát xước nhựa KT (0,5 x 0,5)cm.

Kết luận giám định tử thi số 355/KLGĐTT-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận: Bà Lương Thị Việt H bị tử vong do đa chấn thương (chấn thương sọ não hở, thoát não; chấn thương ngực, bụng kín; chấn thương chậu hông; gãy xương cẳng tay phải, gãy xương cánh tay trái). Tổn thương trên cơ thể nạn nhân do vật tày (bánh xe ô tô) chèn ép hướng sau ra trước gây nên là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Lê Mạnh C đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Lương Thị Việt H 250.000.000đ, gồm chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, chi phí sửa xe đạp và các khoản chi phí hợp lý khác. Chị Vũ Thị Kim L1 con gái bà H là đại diện theo ủy quyền của gia đình đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ngày 24/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại xe ô tô BKS 90H - 055.12 kéo rơ moóc BKS 90R - 008.49 cho Công ty TNHH V do ông Lưu Văn Đ - sinh năm 1975, trú tại Tổ F, phường H, thành phố P là đại diện theo ủy quyền của công ty nhận; Đối với xe đạp của bà H bị hư hỏng nhẹ, gia đình tự khắc phục được, ngày 09/11/2023 trả lại xe đạp cho chị Vũ Thị Kim L1.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 16 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lê Mạnh C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Mạnh C thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Mạnh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Đề nghị điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 65 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Mạnh C từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Mạnh C cho UBND phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. .

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 260 BLHS, cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn từ 01 năm, thời hạn tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiếp tục quản lý trong hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Lê Mạnh C trong thời gian cấm bị cáo hành nghề lái xe.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Lê Mạnh C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Lê Mạnh C:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, sơ đồ kèm theo biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn, bản ảnh hiện trường, bản ảnh khám phương tiện, hình ảnh camera và biên bản giải trình hình ảnh camera, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 20/10/2023, tại Km 00 + 300 Tỉnh lộ 392 (khu vực ngã 5 mới) thuộc Khu I, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương, Lê Mạnh C điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 90H - 005.12 kéo rơ moóc BKS 90R - 008.49 đi từ Quốc lộ C chuyển hướng rẽ phải đi vào Tỉnh lộ 392 hướng xã T, do thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên phần chắn bùn dàn bánh sau bên phải rơ moóc va chạm với xe đạp do bà Lương Thị Việt H điều khiển đi sang hướng đường xã V. Hậu quả làm bà H tử vong tại hiện trường. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã được đào tạo nghề lái xe, nhận thức được việc khi tham gia giao thông phải có tinh thần trách nhiệm cao, làm chủ phương tiện và chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ tuy nhiên bị cáo Lê Mạnh C đã thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên đã để phần chắn bùn dàn bánh sau bên phải rơ moóc va chạm với xe đạp do bà Lương Thị Việt H điều khiển đi sang hướng đường xã V đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ là nguyên nhân dẫn đến tai nạn hậu quả khiến bà Lương Thị Việt H tử vong tại hiện trường do vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại, gia đình bị hại cũng xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến tai nạn xảy ra nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo C là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến tai nạn xảy ra do đó không cần phải bắt bị cáo

chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và chính sách khoan hồng của nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 BLHS, bị cáo vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn khi đang thực hiện công việc lái xe nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình bà Lương Thị Việt H 250.000.000đ, gồm chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, chi phí sửa xe đạp và các khoản chi phí hợp lý khác. Chị Vũ Thị Kim L1 con gái bà H là đại diện theo ủy quyền của gia đình đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; Xe ô tô và rơ moóc của Công ty TNHH V không bị hư hỏng gì do đó về trách nhiệm dân sự của vụ án đã được giải quyết xong nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 24/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại xe ô tô BKS 90H - 055.12 kéo rơ moóc BKS 90R - 008.49 cho Công ty TNHH V do ông Lưu Văn Đ là đại diện theo ủy quyền nhận; Đối với xe đạp của bà H bị hư hỏng nhẹ, gia đình tự khắc phục được, ngày 09/11/2023 trả lại xe đạp cho chị Vũ Thị Kim L1 nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô số 310163847526 hạng FC do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 26/4/2021 mang tên Lê Mạnh C, do áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo nên cần tiếp tục quản lý trong hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe nêu trên trong thời gian cấm bị cáo hành nghề lái xe.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 65, Điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Mạnh C **16 (mười sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **32 (ba mươi hai)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Mạnh C cho UBND phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lê Mạnh C kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Lê Mạnh C hành nghề lái xe trong thời hạn **01 (một)** năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng: Quản lý trong hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe ô tô số 310163847526 hạng FC do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 26/4/2021 mang tên Lê Mạnh C cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Mạnh C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Bộ phận HSNV - Công an huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hải

- Luvu VP.